TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC HÒA** TỈNH LONG AN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2018/LĐ-ST
Ngày: 24 -10 - 2018
"Tranh chấp đòi tiền lương"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA – TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Kim Thanh
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Lý Văn Hùng
2. Bà Nguyễn Thị Rạt.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Như Ý, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa: Ông Đặng Văn Quý- Kiểm sát viên.

Trong các ngày 18 và 24 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 113/2018/TLST-LĐ ngày 16 tháng 7 năm 2018 về việc "Đòi tiền lương" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2018/QĐXXST-LĐ ngày 31 tháng 8 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1964.
Địa chỉ: Ấp C, xã T, huyện Đ, tỉnh L.

2. Bị đơn: Công ty cổ phần mía đường H
Địa chỉ trụ sở: Khu 1, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh L.
Người đại diện theo pháp luật: Ông Nandaa Kumar B – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

(Ông L có mặt, ông Nandaa Kumar B vắng mặt – Đã triệu tập hợp lệ).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, ông Nguyễn Văn L trình bày: Ông vào làm việc tại Nhà máy đường H (Sau này đổi tên là Công ty cổ phần mía đường H) vào tháng 11 năm 1994 theo nhiều hợp đồng có thời hạn và đến ngày 30/6/2013 thì ký hợp đồng không xác định thời hạn.

Quá trình làm việc tại Công ty, ông đã được trả tiền lương đầy đủ, thế nhưng từ tháng 03 năm 2016, Công ty ngưng hoạt động nhưng không chính thức

thông báo và cũng không chấm dứt hợp đồng lao động để giải quyết chế độ cho ông theo quy định của Bộ luật lao động.

Nay ông yêu cầu Công ty cổ phần mía đường H thanh toán cho ông các khoản tiền lương còn nợ như sau:

- Tháng 01 và tháng 02/2016 là: 2.730.000 đồng.
- Tháng 7/2016 là: 654.700 đồng.
- Tiền lương ngừng việc từ tháng 8/2016 đến tháng 4/2018 là: 56.682.200 đồng.Tổng cộng là 60.067.000 đồng.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa có thông báo thụ lý vụ án cho Công ty cổ phần mía đường H biết về yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn L nhưng người đại diện theo pháp luật của Công ty cổ phần mía đường H không có ý kiến phản hồi, Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa đã tiến hành các thủ tục tố tụng tiếp theo quy định của pháp luật nhưng đại diện của Công ty cổ phần mía đường H cũng không đến Tòa án, do đó ông L đề nghị không tiến hành hòa giải.

Tại phiên tòa, ông Nguyễn Văn L giữ nguyên yêu cầu Công ty cổ phần mía đường H trả tiền lương theo đơn khởi kiện, riêng về tiền lương thời gian ngừng việc chỉ yêu cầu tính đến thời điểm Công ty chính thức ngưng hoạt động là tháng 7/2017. Cụ thể các khoản tiền lương ông yêu cầu gồm:

-Tháng 01 và tháng 02/2016 là: 2.730.000 đồng.
- Tháng 7/2016 là: 654.700 đồng.
- Lương ngừng việc từ tháng 8/2016 đến tháng 7/2017 là: 32.382.000 đồng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa phát biểu việc kiểm sát tuân theo pháp luật của Tòa án và quan điểm giải quyết vụ án: Về tố tụng, từ khi thụ lý cho đến khi đưa vụ án ra xét xử, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án và người tham gia tố tụng đã tuân theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

1.1. Ông Nguyễn Văn L đòi Công ty cổ phần mía đường H trả tiền lương là quan hệ tranh chấp lao động "Đòi tiền lương" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 32 của Bộ luật tố tụng dân sự.

1.2. Công ty cổ phần mía đường H là bị đơn có địa chỉ tại khu 1, thị trấn H, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

1.3. Công ty cổ phần mía đường H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt Công ty cổ phần mía đường H theo quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

2.1. Ông Nguyễn Văn L đòi Công ty cổ phần mía đường H trả tiền lương còn nợ của tháng 01, tháng 02 và tháng 7/2016 là 3.385.000 đồng và tiền lương ngừng việc từ tháng 8/2016 đến tháng 7/2017 là 32.382.000 đồng. Tổng cộng là 35.767.000 đồng.

2.2. Căn cứ vào Bảng thanh toán tiền lương tháng 7/2016 của Công ty cổ phần mía đường H thì xác định ông Nguyễn Văn L có làm việc tại Công ty cổ phần mía đường H tại thời điểm Công ty ngừng hoạt động với mức lương 3.490.000 đồng.

2.3. Thông báo về việc thụ lý vụ án số: 113/TB-TLVA ngày 16/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa về yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn L đã được tống đạt hợp lệ cho Công ty cổ phần mía đường H nhưng Công ty không có ý kiến phản hồi và cũng không phản bác nên xem như Công ty cổ phần mía đường H mặc nhiên chấp nhận.

2.4. Công ty Cổ phần mía đường H còn nợ tiền lương chưa thanh toán toán đủ cho ông L gồm tháng 01, tháng 02 và tháng 7 năm 2016 là 3.385.000 đồng đồng là vi phạm nguyên tắc trả lương theo Điều 96 của Bộ luật lao động.

2.5. Ngoài ra thời gian từ tháng 8 năm 2016 đến tháng 7/2017, mặc dù Công ty ngưng hoạt động nhưng Công ty không thông báo cho L biết cũng như không có quyết định chấm dứt hợp đồng lao động đối với ông L mà kéo dài thời gian cho đến nay là lỗi của Công ty cổ phần mía đường H nên xem như thời gian này ông L đang ngừng làm việc.

2.6. Căn cứ Biên bản kê biên, xử lý tài sản do Cục thi hành án dân sự tỉnh Long An lập ngày 14/7/2017 thì xác định Công ty cổ phần mía đường H chính thức ngưng hoạt động kể từ ngày 14/7/2017 nên ông Nguyễn Văn L yêu cầu tính lương ngừng việc từ tháng 8/2016 đến tháng 7/2017 là có cơ sở, phù hợp theo quy định tại Điều 98 của Bộ luật lao động và mức lương ông L yêu cầu trả bình quân mỗi tháng là 2.702.000 đồng là có lợi cho Công ty cổ phần mía đường H (Dưới mức lương tối thiểu vùng) nên buộc Công ty cổ phần mía đường H trả cho ông L tiền lương ngừng việc từ tháng 8/2016 đến tháng 7/2017 là 32.382.000 đồng.

Như vậy tổng số tiền lương các khoản buộc Công ty cổ phần mía đường H phải có nghĩa vụ trả cho ông L là 35.767.000 đồng.

[3] Quan điểm của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn L là có căn cứ.

[4] Án phí: Do yêu cầu của ông L được chấp nhận nên Công ty cổ phần mía đường H phải chịu án phí lao động sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 32, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ Điều 96 và Điều 98 của Bộ luật lao động và Điều 468 của Bộ luật dân sự;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn L: Buộc Công ty cổ phần mía đường H phải trả cho ông L số tiền lương còn nợ tổng cộng là 35.767.000 đồng (Ba mươi lăm triệu bảy trăm sáu mươi bảy ngàn đồng).

Trường hợp chậm thi hành số tiền trên thì phải trả tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất do các bên thỏa thuận nhưng không vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự. Nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Án phí: Buộc Công ty cổ phần mía đường H phải chịu 1.073.000 đồng (Một triệu không trăm bảy mươi ba ngàn đồng) án phí lao động sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết hợp lệ theo quy định.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự"

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- Chi cục THADS huyện Đức Hòa;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Dương Thị Kim Thanh